Câu 1.

Đoạn thơ sau viết về ai?

Vững vàng trên đảo nhỏ

Bồng súng gác biển trời

Áo bạc nhàu nắng gió

Chú mỉm cười rất tươi.

(Hoài Khánh)

A. Thầy giáo

B. Chú hải quân

C. Chú kĩ sư

D. Bác sĩ

Câu 2.

Từ nào dưới đây viết sai chính tả?

A. gạch hoa

B. ghi chú

C. gập gềnh

D. ghé thăm

Câu 3.

Câu nào dưới đây là câu giới thiệu?

A. Sông Hương là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế.

B. Chủ nhật, ba chở mía, dừa, chuối, gạo vào chợ để bán.

C. Suối chảy rì rầm, cây cỏ xanh tươi.

D. Ba cùng các cô chú nhanh chóng chuyển đồ vào kho.

Câu 4.

Đáp án nào dưới đây là tục ngữ?

A. Góp dông thành bão, góp cây nên vườn.

B. Góp gió thành bão, góp cây nên rừng.

C. Góp gió thành dông, góp cây nên vườn.

D. Góp mưa thành bão, góp lá nên vườn.

Câu 5.

Câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động?

A. Đàn bướm vàng bay lượn quanh những khóm hoa.

B. Linh là người bạn tốt của Hoa.

C. Nước hồ trong xanh như màu ngọc bích.

D. Hoa đào là loài hoa của mùa xuân.

Câu 6.

Câu nào dưới đây sử dụng đúng dấu phẩy?

A. Cậu ấy là một đứa, bé chăm học.

B. Tuy còn bé nhưng cậu, đã rất chăm học.

C. Cậu bé ham học hỏi từ, khi còn nhỏ.

D. Hồi còn nhỏ, cậu rất ham học hỏi.

Câu 7.

Từ nào dưới đây là từ chỉ tình cảm gia đình?

A. kiên trì

B. trung thực

C. dũng cảm

D. hiếu thảo

Câu 8.

Từ nào dưới đây là từ chỉ đặc điểm?

A. đi đứng

B. chậm chạp

C. làm lụng

D. nói năng

Câu 9.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ viết đúng chính tả?

A. cứng dắn, dấu hiệu

B. thăm dò, chấm rứt

C. giục giã, dẫn dắt

D. chú giải, thợ dèn

Câu 10.

Đáp án nào dưới đây là tục ngữ?

A. Gần mực thì tối, gần đèn thì ấm.

B. Gần mực thì lem, gần đèn thì rạng.

C. Gần mực thì đen, gần đèn thì rạng.

D. Gần mực thì bôi, gần đèn thì bật.

Câu 11.

Từ nào là từ chỉ đặc điểm trong câu văn dưới đây?

Mùa đông, hạt giống bé xíu nằm ngủ dưới lòng đất, đợi chờ mùa xuân đến để nảy mầm.

A. đợi chờ

B. mùa xuân

C. bé xíu

D. mùa đông

Câu 12.

Câu nào trong đoạn văn dưới đây là câu giới thiệu?

(1) Hồ Gươm là địa danh nổi tiếng của Hà Nội. (2) Nhìn từ xa, Hồ Gươm giống như một chiếc gương bầu dục khổng lồ. (3) Nước hồ quanh năm xanh biếc như ngọc. (4) Có rất nhiều du khách đến Hồ Gươm tham quan, chiêm ngưỡng.

A. Câu (3)

B. Câu (4)

C. Câu (1)

D. Câu (2)

Câu 13.

Đọc đoạn thơ sau và cho biết trong những đêm hè oi bức, mẹ đã làm gì để con ngủ ngon?

Lặng rồi cả tiếng con ve

Con ve cũng mệt vì hè nắng oi.

Nhà em vẫn tiếng ạ ời

Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru.

Lời ru có gió mùa thu

Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về.

(Trần Quốc Minh)

A. Mẹ kể chuyện cho con nghe.

B. Mẹ quạt ru con ngủ.

C. Mẹ nấu cơm cho con ăn.

D. Mẹ ngồi dạy con học bài.

Câu 14.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ đặc điểm?

A. khóc lóc, nói cười

B. trò chuyện, chào hỏi

C. sáng suốt, mạnh mẽ

D. bày tỏ, trao đổi

Câu 15.

Từ nào là từ chỉ hoạt động trong câu văn dưới đây?

Bố mẹ luôn đồng hành trong hành trình cuộc đời của các con.

A. hành trình

B. bố mẹ

C. đồng hành

D. cuộc đời

Câu 16.

Đọc mẩu truyện sau và cho biết bạn nhỏ có ước mơ gì?

Đám cây non tròn xoe mắt, ngước nhìn khoảng trời lá xanh tít trên cao. Những chú dế thập thò ở cửa hang, chừng như vừa nghĩ ra trò chơi mới: ú tim cùng nắng.

"Thật tuyệt nếu trở thành một người làm vườn!" Cô bé có đôi mắt đen láy thốt lên. Ước mơ của em xanh ngát.

(Hà Thuỷ)

A. Trở thành một thợ cắm hoa

B. Trở thành một hoạ sĩ

C. Trở thành một người làm vườn

D. Trở thành nhà nghiên cứu thực vật

Câu 17.

Tiếng nào có thể kết hợp với tiếng "sâu" để tạo thành từ chỉ đặc điểm?

A. hoắm

B. chim

C. róm

D. bọ

Câu 18.

Đáp án nào dưới đây chỉ gồm các từ chỉ sự vật?

A. con thuyền, bát ngát

B. con ve, râm ran

C. bí ngô, hoa hồng

D. cây đàn, trầm ấm

Câu 19.

Những câu nào dưới đây là câu nêu hoạt động?

(1) Ông bà gieo trồng trong vườn nhà các loại cây rau. (2) Vườn rau của bà luôn tươi non, xanh mướt. (3) Chiều chiều, bà lại ra vườn hái rau vào nấu canh. (4) Bát canh mà bà nấu luôn ngọt mát, thơm ngon.

A. Câu (1) và câu (2)

B. Câu (2) và câu (4)

C. Câu (3) và câu (4)

D. Câu (1) và câu (3)

Câu 20.

Những câu nào dưới đây là câu nêu đặc điểm?

1. Sáng sáng, ông bà ra vườn bắt sâu, tỉa cành cho cây.

2. Khu vườn của ông rộn rã tiếng chim và ngập tràn hương hoa.

3. Bà thường cắt hoa vào cắm ở chiếc bình trong nhà.

4. Bụi hoa hồng trong vườn thơm ngát, bụi cúc vàng tươi.

A. Câu 2 và câu 4

B. Câu 1 và câu 2

C. Câu 3 và câu 4

D. Câu 1 và câu 3

Câu 21.

Bức tranh sau gợi nhắc đến truyện nào?

A cartoon of a person and a child

Description automatically generated

A. Cây tre trăm đốt

B. Cây khế

C. Bánh chưng, bánh giầy

D. Ba lưỡi rìu

Câu 22.

Đáp án nào dưới đây mô tả đúng bức tranh sau?

A cartoon of a snowy landscape

Description automatically generated

A. Mùa đông, tuyết rơi dày đặc, trắng xoá khắp nơi.

B. Xuân sang, cây cối đâm chồi, nảy lộc.

C. Toà nhà tráng lệ, lung linh hơn vào mỗi buổi đêm.

D. Dưới cơn mưa rào, cây cối trở nên tốt tươi hơn.

Câu 23.

Giải câu đố sau:

Để nguyên là núi cao vời

Thêm sắc mình đội che trời nắng, mưa.

Từ để nguyên là từ gì?

A. đồi

B. non

C. sơn

D. gò

Câu 24.

Điền "x" hoặc "s" vào chỗ trống:

trong [[s]] áng

sắp [[x]] ếp

Câu 25.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống sau:

Chú ngựa đang phi nhanh trên thảo nguyên rộng lớn.

Từ chỉ hoạt động trong câu văn trên là từ [[phi]] .

Câu 26.

Điền "d/r" hoặc "gi" thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn thơ sau:

Công [[d]]ẫn đầu đội múa

Khướu lĩnh xướng dàn ca

Kì nhông [[bi]]ễn ảo thuật

Thay đổi hoài màu da.

(Theo Vương Trọng)

Câu 27.

Điền số thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành nhận xét sau:

Nơi đây con đã chào đời

Lớn lên trong tiếng du hời mẹ yêu

Nơi từng ghi rấu bao nhiêu

Buồn vui kỉ niệm sớm chiều tuổi thơ.

(Theo Nguyễn Ngọc Ký)

Đoạn thơ trên có [[1]] từ viết sai chính tả.

Câu 28.

Điền dấu câu thích hợp vào chỗ trống để hoàn thành đoạn văn sau:

Bãi biển Phan Thiết là một cảnh đẹp nổi tiếng của nước ta [[.]] Đến với biển Phan Thiết [[,]] bạn sẽ thấy ngút ngàn một màu xanh: biển xanh [[,]] trời xanh, núi xanh, rặng dừa xanh...

(Sưu tầm)

Câu 29.

Điền từ còn thiếu để hoàn thành thành ngữ sau:

Học rộng tài [[cao]]

Câu 30.

Điền từ thích hợp vào chỗ trống sau:

Chiều nay, bé với mẹ gieo hạt ngô trong vườn.

Từ chỉ hoạt động trong câu văn trên là từ [[gieo]] .